

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 52/2023/TLST-TCDS ngày 17 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A (A). Địa chỉ: 442 Nguyễn Thị Minh K, p 5, q 3, thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến Phát
- Chức vụ: Tổng Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình L - Chức vụ: Phó Giám đốc Phòng quản lý nợ, địa chỉ: Lầu 8, Tòa nhà ACB, 444A-446 Cách Mạng Tháng T, p 11, q 3, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Dương Đức Thắng, địa chỉ: Số 257 Trần Hưng Đạo, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình;

- Bị đơn: Bà Trương Thị Thúy H, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nơi ở hiện tại: 32 Dương Văn A, TDP 5, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Căn cứ Hợp đồng cấp tín dụng số QBI.CN.870.030719 ngày 03/7/2019 (số tài khoản vay: 287123089), giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng của bà Trương Thị Thúy H ngày 02/7/2019; bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của A;

các văn bản khác của bà Trương Thị Thúy H ký với A về việc sử dụng thẻ tín dụng, bà Trương Thị Thúy H thống nhất thanh toán toàn bộ tiền gốc và tiền lãi phát sinh còn nợ của Ngân hàng TMCP A (A) tính đến 15/11/2023 là 73.267.239 đồng (bảy mươi ba triệu hai trăm sáu bảy nghìn hai trăm ba mươi chín đồng), trong đó gồm: tiền gốc: 45.366.505 đồng (bốn mươi lăm triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn năm trăm linh năm đồng), tiền lãi 27.900.734 đồng (hai mươi bảy triệu chín trăm nghìn bảy trăm ba mươi tư đồng) (lãi trong hạn: 8.784.439 đồng lãi quá hạn: 16.920.214 đồng, phạt chậm trả lãi: 2.196.081 đồng).

Thời hạn trả nợ cụ thể như sau:

- + Đến ngày 15/12/2023 bà Trương Thị Thúy H trả cho Ngân hàng TMCP A (A) 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tiền gốc;
- + Đến ngày 15/01/2024 bà Trương Thị Thúy H trả cho Ngân hàng TMCP A (A) 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tiền gốc;
- + Đến ngày 15/02/2024 bà Trương Thị Thúy H trả cho Ngân hàng TMCP A (A) 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tiền gốc;
- + Đến ngày 15/3/2024 bà Trương Thị Thúy H trả cho Ngân hàng TMCP A Châu (A) 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tiền gốc;
- + Đến ngày 15/4/2024 bà Trương Thị Thúy H trả cho Ngân hàng TMCP A (A) 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tiền gốc;
- + Đến ngày 15/5/2024 bà Trương Thị Thúy H trả cho Ngân hàng TMCP A (A) 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tiền gốc;
- + Đến ngày 15/6/2024 bà Trương Thị Thúy H trả cho Ngân hàng TMCP A (A) 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tiền gốc;
- + Đến ngày 15/7/2024 bà Trương Thị Thúy H trả cho Ngân hàng TMCP A 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tiền gốc;
- + Đến ngày 15/8/2024 bà Trương Thị Thúy Hà trả cho Ngân hàng TMCP A 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tiền gốc;
- + Đến ngày 15/9/2024 bà Trương Thị Thúy Hà trả cho Ngân hàng TMCP A 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tiền gốc;
- + Đến ngày 15/10/2024 bà Trương Thị Thúy H trả cho Ngân hàng TMCP A 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tiền gốc;
- + Đến ngày 15/11/2024 bà Trương Thị Thúy H trả trả cho Ngân hàng TMCP A 34.366.505 (ba mươi tư triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn năm trăm linh năm đồng) tiền gốc và 27.900.734 (hai mươi bảy triệu chín trăm nghìn bảy trăm ba mươi tư đồng) đồng tiền lãi.

Kể từ ngày 15/11/2023, bà Trương Thị Thúy H còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng cấp tín dụng số QBI.CN.870.030719 ngày 03/7/2019 (số tài khoản vay: 287123089), giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng của bà Trương Thị Thúy

H ngày 02/7/2019; bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của A; các văn bản khác của bà Trương Thị Thúy H ký với A về việc sử dụng thẻ tín dụng cho đến ngày trả hết nợ.

Trong trường hợp bà Trương Thị Thúy H vi phạm bất kỳ một kỳ trả nợ nào như đã cam kết thì Ngân hàng TMCP A có quyền yêu cầu bà H thanh toán toàn bộ nợ một lần.

- Về án phí:

+ Ngân hàng TMCP A và bà Trương Thị Thúy H thỏa thuận giao cho bà Trương Thị Thúy H phải chịu nộp: 1.831.680 đồng (một triệu tám trăm ba mươi mốt nghìn sáu trăm tám mươi đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

+ Trả lại Ngân hàng TMCP A số tiền 1.660.000 đồng (một triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà Ngân hàng đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh theo biên lai số 0004170 ngày 17/10/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- THADS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Châu Mạnh Cường